



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 798
Chủ nhật
Ngày 16 - 4 - 2023

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Thanh niên khởi nghiệp từ nông nghiệp

(Xem trang 2+3)



Nhiều thanh niên Thái Bình tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp để nâng cao thu nhập.

KIẾN XƯƠNG - VĂN VẬT và CÁCH MẠNG



Trang 4

TỰ HÀO mảnh đất quê hương tôi



Trang 5



Tất cả đoàn viên, thanh niên có một điểm chung đó là sức trẻ, sự quyết tâm, nhiệt huyết và sự sáng tạo, sứ mệnh tương lai phát triển của đất nước, của quê hương sẽ đặt lên vai các bạn. Vì vậy, tôi đề nghị mỗi đoàn viên, thanh niên xác định rõ trọng trách của mình, hãy tự tin, mạnh dạn, tự vươn lên khẳng định mình bằng chính bằng những kết quả cụ thể, bằng trách nhiệm và sự quyết tâm. Và khi các bạn khẳng định được

mình thì đương nhiên các bạn sẽ chiếm trọn niềm tin của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhân dân, qua đó các bạn sẽ trưởng thành và chắc chắn các bạn sẽ trở thành những người chủ tương lai của nước nhà.

Đông chí NGÔ ĐÔNG HẢI
Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy



Tới đây tỉnh sẽ giới thiệu những cơ hội trên một số lĩnh vực cụ thể để thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp từ nông nghiệp; đồng thời xây dựng những cơ chế chính sách, tạo môi trường thuận lợi tạo cơ hội cho thanh niên thực hiện. Tôi mong muốn đoàn viên, thanh niên chịu khó tìm hiểu những cơ chế, chính sách mà tỉnh đã ban hành, trên cơ sở đó hưởng ứng tham gia khởi nghiệp từ nông nghiệp. Bởi đây cũng là một trong những trụ cột nền kinh tế của tỉnh.

Đông chí NGUYỄN KHẮC THÂN
Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh

Thanh niên khởi nghiệp từ nông nghiệp

(Tiếp theo và hết)

KỶ 3: TIẾP SỨC ĐỂ THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP THÀNH CÔNG

■ NGUYỄN HÌNH - PHƯƠNG CHI

Tạo động lực, khuyến khích thanh niên dấn thân, khởi nghiệp, lập nghiệp là chủ trương được Đảng, Nhà nước, các địa phương rất quan tâm trong suốt thời gian qua. Tuy nhiên, để giúp thanh niên thành công hơn nữa trên con đường khởi nghiệp, nhất là khởi nghiệp từ nông nghiệp thì các rào cản, khó khăn cần sớm được tháo gỡ.

Khởi nguồn sáng tạo

Nghị quyết Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2022 - 2027 đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là đồng hành với thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các cấp bộ đoàn trong tỉnh đã chú trọng xây dựng, tạo môi trường, chăm lo, hỗ trợ

và tham mưu chính sách, pháp luật hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp. Trong tháng 3 vừa qua, Thường trực Tỉnh ủy đã đối thoại với 1.000 cán bộ, đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên. Thông qua cuộc đối thoại, đoàn viên, thanh niên được giao lưu, trao đổi, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, chính kiến của mình đối với các đồng chí lãnh đạo tỉnh về nhiều vấn đề, trong đó có khởi nghiệp, lập

ng nghiệp. Đây cũng là cơ hội để các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, thanh niên, qua đó gợi mở, định hướng, thể hiện sự quan tâm và tìm các giải pháp bồi dưỡng khát vọng cống hiến, hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp.

Chị Bùi Thị Duyên, Giám đốc HTX Nông dược Gotafarm, xã Thụy Văn (Thái Thụy) chia sẻ: Tại cuộc đối thoại, tôi đã được các đồng chí lãnh đạo tỉnh động viên và chia sẻ giải pháp về việc tham gia chương trình OCOP, trong đó phải chủ động tiếp cận thông tin về nội dung đào tạo, tập huấn cũng như cơ hội tham gia các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh nhà. Là một đơn vị sản xuất nông sản và được liệu sạch, chúng tôi rất hy vọng khi tham gia vào chương trình OCOP sẽ giúp thay đổi nhận thức của người tiêu

dùng về việc sử dụng sản phẩm nông sản sạch trong đời sống để bảo vệ sức khỏe của chính bản thân và gia đình. Chúng tôi cũng có rất nhiều sản phẩm dự kiến sẽ tiếp tục xây dựng là sản phẩm OCOP trong thời gian tới, với mong muốn đóng góp vào sự phát triển của kinh tế nông nghiệp tại địa phương.

Sau cuộc đối thoại, tôi mong sẽ được tham gia các khóa đào tạo hướng dẫn đổi mới sáng tạo, từ đó xây dựng kế hoạch, chiến lược tham gia chương trình OCOP của tỉnh, góp phần nâng cao giá trị, thương hiệu cho sản phẩm của mình.

Chị BÙI THỊ DUYÊN
Giám đốc HTX Nông dược Gotafarm,
xã Thụy Văn (Thái Thụy)



Cán bộ đoàn các cấp thăm mô hình kinh tế tiêu biểu của đoàn viên, thanh niên.

Lần đầu tiên tham gia hội nghị đối thoại với Thường trực Tỉnh ủy, anh Nguyễn Duy Phiên, xã Thanh Tân (Kiến Xương) cho biết: Hiện tại, tôi tích tụ được gần 50ha cây lúa từ diện tích bà con nông dân bỏ hoang, canh tác kém hiệu quả. Mỗi vụ, tôi thu 180 tấn thóc, trừ chi phí lãi khoảng 600 triệu đồng/năm. Đến mùa vụ tạo việc làm cho 18 - 20 người, lao động thường xuyên là 4 người. Từ kinh nghiệm của bản thân và qua trao đổi với những người khởi nghiệp từ nông nghiệp, tôi cũng nêu một số khó khăn thanh niên đang gặp phải về cơ chế chính sách, điều kiện và sự hỗ trợ phục vụ sản xuất, thủ tục hành chính liên quan đến thành lập tổ hợp tác, doanh nghiệp... Các đồng chí lãnh đạo tỉnh cũng đã giải đáp những băn khoăn của thanh niên, cung cấp thêm thông tin, đồng thời gợi mở, định hướng giúp tôi củng cố thêm quyết tâm bước tiếp trên con đường khởi nghiệp của mình.

Sau cuộc đối thoại, nhiều đoàn viên, thanh niên đang rất kỳ vọng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và tổ chức đoàn sẽ có những cơ chế, chính sách hỗ trợ các bạn trẻ khởi nghiệp, lập nghiệp. Anh Trịnh Công Vinh, xã An Vinh (Quỳnh Phụ) mong muốn: Tới đây các cấp chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là đoàn thanh niên luôn đồng hành, động viên tinh thần, tạo điều kiện hỗ trợ về pháp lý, vay vốn ưu đãi để các bạn trẻ lập nghiệp.

Còn anh Lê Đức Tân, Giám đốc Công ty TNHH Thực phẩm Tân Tiến Đạt, xã Tân Hòa (Vũ Thư) chia sẻ: Thời gian tới, tôi sẽ gia tăng sản lượng xuất khẩu các sản phẩm, qua đó quảng bá nông sản của Thái Bình ra nhiều nước. Tôi mong chính quyền các cấp tạo điều kiện cho thuê hoặc cấp đất để xây dựng nhà xưởng, mở rộng quy mô sản xuất. Còn chị Đoàn Thị Khuyến, xã Chí Hòa (Hung Hà) thì mong muốn sẽ được tạo điều kiện cho thuê đất, tích tụ ruộng đất mở rộng diện tích trồng hoa, cây cảnh để nâng cao giá trị thu nhập, tạo thêm việc làm cho người lao động...

“ **Lập nghiệp từ nông nghiệp, tôi xác định sẽ rất vất vả, gian khổ, khó khăn, đối diện với nhiều rủi ro. Nhưng với quyết tâm cùng với đam mê, nhiệt huyết của tuổi trẻ, được sự cổ vũ, động viên, định hướng của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, tôi kiên định đi theo con đường mình đã chọn. Dù có vất vả hơn nữa nhưng tôi tin mình sẽ vượt qua, đóng góp sức trẻ xây dựng quê hương ngày càng phát triển.**

Anh NGUYỄN DUY PHIÊN
Xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương

Khẳng định mình bằng trách nhiệm và sự quyết tâm

Thái Bình hiện có hơn 312.000 thanh niên trong độ tuổi từ 16 - 30, chiếm gần 17,1% dân số và khoảng 28,7% lực lượng lao động. Lợi thế sức trẻ, sự năng động, nhiệt huyết sẽ là nguồn lực quan trọng đóng góp cho sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, là cơ hội để thanh niên khẳng định bản thân mình, ra sức cống hiến, làm giàu trên quê hương. Tại hội nghị đối thoại với thanh niên, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy khẳng định: Trong chương trình phát triển thanh niên hay các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trên nhiều lĩnh vực khác nhau, từ nông nghiệp đến công nghiệp, dịch vụ,



Các cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên tiêu biểu tham gia tọa đàm “Khát vọng cống hiến, lẽ sống thanh niên”, ngày 21/3/2023.

văn hóa, y tế, giáo dục... đều dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng và sẵn sàng bổ sung nguồn lực nếu cần thiết, đồng thời luôn có những kế hoạch cụ thể để thanh niên có cơ hội phát triển và cống hiến. Như trong lĩnh vực nông nghiệp, Thái Bình đã có những chính sách hỗ trợ: tích tụ đất đai, mua sắm máy móc phục vụ cơ giới hóa trên đồng ruộng, bảo quản nông sản, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất... Đặc biệt, tỉnh luôn khuyến khích, sẵn sàng hỗ trợ về vốn và nhiều chương trình khác cho tinh thần xung phong của các thành phần lao động nông nghiệp có tri thức, có nhiệt huyết để chuyển đổi sản xuất nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa. Chúng tôi tin rằng nếu các bạn đoàn viên, thanh niên nắm bắt các cơ hội từ những chính sách này, xây dựng cho mình lộ trình thực hiện, dám quyết tâm thì chắc chắn các bạn sẽ là người được sống với đam mê, được thừa hưởng thành quả và sẽ thành công.

Đồng chí Thiệu Minh Quỳnh, Bí thư Tỉnh đoàn cho biết: Tại hội nghị tiếp xúc,

đối thoại giữa Thường trực Tỉnh ủy và đoàn viên, thanh niên, các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã có những định hướng, gợi mở, kỳ vọng vào tuổi trẻ, đặc biệt là trong lĩnh vực khởi nghiệp từ nông nghiệp. Với tinh thần: “Khát vọng - Tiên phong - Đoàn kết - Bản lĩnh - Sáng tạo”, tuổi trẻ Thái Bình tiếp thu, lĩnh hội đầy đủ các ý kiến chỉ đạo, gửi gắm của các đồng chí lãnh đạo tỉnh đến thanh niên, cũng như những ý kiến tâm huyết, các đề xuất, kiến nghị của các bạn thanh niên. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ sớm giải quyết các vấn đề mà các bạn thanh niên quan tâm, kiến nghị với Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật; đặc biệt là chính sách để hỗ trợ thanh niên xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường; đồng thời bắt tay ngay vào thực hiện các định hướng quan trọng mà các đồng chí lãnh đạo đã chỉ đạo. Từ chính những gì mình đang có, công việc

mình đang làm, trên chính mảnh đất quê hương mình, phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, tuổi trẻ Thái Bình nắm bắt xu hướng thời đại, hướng đến những gì xã hội cần để khởi nghiệp, lập nghiệp; đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm thương hiệu của chính quê hương mình nhằm thúc đẩy phát triển các sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho thanh niên, nhất là thanh niên nông thôn về các mô hình kinh tế nông nghiệp; xây dựng nhiều hơn các chuyên đề giới thiệu, phổ biến kiến thức về khoa học và công nghệ, các gương điển hình, các mô hình, dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ có hiệu quả trong sản xuất của đoàn viên, thanh niên; tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp; kết nối để thanh niên tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi; các chương trình giao lưu, kết nối giữa đoàn viên, thanh niên với các chuyên gia, doanh nhân thành đạt nhằm phát hiện và hỗ trợ hoàn thiện nhiều ý tưởng, sản phẩm khởi nghiệp trên lĩnh vực nông nghiệp.



Du khách chụp ảnh tại vườn nho của anh Nguyễn Bá Tuấn, thôn Đông Phúc, xã An Lễ (Quỳnh Phụ).



Ảnh minh họa

KIẾN XƯƠNG - VĂN VẬT và CÁCH MẠNG

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Là miền quê nằm ở phía Đông Nam tỉnh Thái Bình nên trong nhận thức của nhiều người thì Kiến Xương là một vùng đất mới và thường vẫn thiên về nhận định là miền quê thượng võ, nhưng thực tế lịch sử lại có khá đầy đủ cứ liệu để khẳng định truyền thống văn hiến và cách mạng của miền quê này đã được khơi nguồn dẫn mạch từ rất sớm và đang tỏa sáng rực rỡ ở thời đại ngày nay.

Kiến Xương vốn là một địa danh xuất hiện trong lịch sử dân tộc vào đầu thế kỷ XI, cách ngày nay đã ngàn năm có lẽ. Dưới thời Lý - Trần (thế kỷ XI - XIV), Kiến Xương là tên gọi một lộ, một phủ bao gồm ba huyện Vũ Tiên, Thư Trì, Chân Lợi. Đến thời Lê, kiêng húy Lê Lợi nên đổi tên huyện Chân Lợi thành Chân Định, sau lại kiêng húy vua Lê Chân Tông nên đổi Chân Định thành Trực Định. Đến thời thuộc Pháp, huyện Trực Định đổi thành phủ Kiến Xương. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đổi phủ thành huyện. Đến năm 1969, cắt 5 xã phía Nam nhập vào huyện Tiên Hải và nhập 13 xã của huyện Vũ Tiên thành huyện Kiến Xương như ngày nay.

Cho dù địa danh, địa giới có thay đổi nhưng hồn cốt văn hóa văn hiến của Kiến Xương từ ngàn xưa đến nay trường tồn, vẫn như các sử gia thời phong kiến từng nhận xét là miền quê có "đồng đất tốt tươi, dân tình trọng hậu". Vào thế kỷ XV, Nguyễn Trãi đã viết: "Phủ Kiến Xương ruộng đất phì nhiêu, phí dụng nuôi quân các triều đều lấy từ đó cả". Đến thế kỷ XIX, sử gia Phan Huy Chú lại viết: "Phủ Kiến Xương đất rộng, ruộng tốt, nhiều người giàu". Nếu như truyền thống văn vật của một địa phương thường được hiểu là văn hóa (con người) và sản vật thì những nhận xét này cũng có thể coi là một trong những thước đo về truyền thống văn vật của Kiến Xương.

Xưa và nay, người Thái Bình từng vẫn tự hào là quê lúa, đất nghề. Ở Kiến Xương

có những nghề thủ công nổi tiếng như dệt đũi Cao Bạt, chạm bạc Đồng Xâm, mây tre đan Thượng Hiến. Ba mặt hàng này từng được bày bán ở khắp xứ Đông Dương và từng được trưng bày tại hội chợ triển lãm tại Pari (Pháp) vào trước năm 1945. Ngoài ba nghề nổi tiếng trên thì các nghề mộc, nề, rèn sắt, đúc đồng, dệt chiếu, dệt vải, dệt lụa, gai vó... cũng truyền đời thịnh đạt.

Do kinh tế nông nghiệp sớm phát triển nên các loại hình văn hóa, nghệ thuật ở Kiến Xương khá phong phú và đã sớm hình thành những làng văn hiến nổi tiếng ở vùng duyên hải Bắc Bộ. Tiêu biểu như các làng: Đồng Xâm, Lại Trì, Động Trung, Nam Huân, Dương Thông, Bạt Trung Ngoại... Cũng do kinh tế phát triển nên vào thời trước, Kiến Xương có khá nhiều công trình kiến trúc đặc sắc của các làng xã như: đền Vua Rộc (xã Vũ An), Chùa Am và đình đền Lại Trì (xã Tây Sơn), đền Đồng Xâm (xã Hồng Thái), đình Thượng Phúc (xã Quang Trung), chùa Lãng Đông (xã Lê Lợi)... Từ hàng trăm thiết chế tín ngưỡng, tôn giáo của các làng đã tạo nên không khí hội hè trong huyện khá sầm uất. Đến những thập niên đầu thế kỷ XXI, Kiến Xương còn duy trì được gần 50 hội làng truyền thống với hàng chục trò chơi, trò diễn, trò đua tài thi khéo mang sắc thái riêng của đồng quê này. Đền Đồng Xâm thờ vua Triệu Vũ Đế và bà Trình Thị vợ vua, quê làng này là Tổ nghề ca công. Thuở trước, hội Đồng Xâm là một hội lớn ở Bắc Bộ, có nhiều loại hình đua tài mang tính thượng võ như bơi chải, đấu vật, lại có tục thi hát chèo, đặc biệt là tục chầu cừ (hát ca trù chầu Thánh) thường thu hút các gánh chèo, phường hội ca trù, giá đồng tử trấn về chầu hầu. Những làng cổ, nay thuộc các xã Lê Lợi, Hồng Thái, Trà Giang từng truyền đời sản sinh ra các nghệ nhân, nghệ sĩ chèo có danh tiếng.

Theo thống kê của Bảo tàng tỉnh thì ở Kiến Xương có tới quá 2/3 số làng xã có các thiết chế đình, đền, chùa, miếu thờ những người con của quê hương có công với làng, với nước. Ngoài các vị tổ nghề hoặc trí thức đại khoa như Nguyễn Kim Lâu tổ nghề chạm bạc, Nguyễn Thị Thông tổ nghề gai vó, Tiến sĩ Trương Đăng Quý... còn là những bậc hào kiệt của Kiến Xương đã có công chống ngoại xâm và chống áp bức cường quyền. Dường như người và đất Kiến Xương đã được lưu danh ở tất cả

các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc. Từ những lạc hầu, lạc tướng giúp các Vua Hùng dựng nước, giữ nước đến các thủ lĩnh chống quân Đông Hán. Từ các danh thần phò giúp Lý Bí đánh đuổi giặc Lương, dựng nước Vạn Xuân đến các cuộc nổi dậy chống Tống, Nguyên, Minh, Thanh đã tạo thành mệnh mạch trong dòng chảy lịch sử chống ngoại xâm của Kiến Xương. Chính truyền thống đó đã hun đúc tinh thần thượng võ, không cam chịu áp bức cường quyền mà cuộc khởi nghĩa nông dân do Phan Bá Vành làm chủ soái đã là một minh chứng về khí phách của người Kiến Xương.

Từ giữa thế kỷ XIX, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam, vùng quê Kiến Xương liên tục diễn ra các phong trào đấu tranh với nhiều hình thức khác nhau. Nếu như phong trào vũ trang chống Pháp do cha con nhà yêu nước Nguyễn Mậu Kiến quê làng Động Trung khởi xướng đã tạo thành sức hút để các văn thân, sĩ phu cả nước thời bấy giờ tìm đến Kiến Xương thì phong trào Đông Kinh nghĩa thực ở Kiến Xương đã được sử sách đánh giá là mạnh nhất trong cả nước.

Khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tìm thấy ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin đã về Quảng Châu (Trung Quốc) sáng lập ra tổ chức Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội (gọi tắt là Thanh niên) và mở lớp tập huấn để truyền bá về Việt Nam. Trong số thanh niên được đưa sang dự lớp tập huấn đầu tiên vào năm 1925, có 5 người quê ở Thái Bình thì có tới 4 người quê Kiến Xương là cháu đời thứ ba, thứ tư của nhà yêu nước Nguyễn Mậu Kiến. Tuy nhiên, do sự kiểm soát gắt gao của kẻ thù nên chỉ có hai chú cháu Nguyễn Công Thu (Ba Thu) và Nguyễn Danh Thọ sang dự được. Sau lớp tập huấn, Nguyễn Công Thu được giao nhiệm vụ về nước vận động và dẫn đường đưa thanh niên sang học các lớp tiếp theo, trong đó có Nguyễn Danh Đới là cháu đời thứ tư của Nguyễn Mậu Kiến dự lớp thứ hai vào năm 1926. Sau khi về nước, Nguyễn Danh Đới được phân công về hoạt động phong trào Thanh niên ở Hà Nội và làm Bí thư Kỳ bộ Bắc Kỳ. Từ đầu năm 1927, hội viên Thanh niên đã được phát triển ở nhiều làng xã thuộc Kiến Xương. Đến giữa năm 1929, khi sứ mệnh lịch sử của tổ chức Thanh niên kết thúc

bằng sự ra đời của các chi bộ cộng sản thì Kiến Xương đã phát triển được hơn 130 hội viên ở nhiều làng xã. Trong buổi đầu dựng Đảng, những "hạt giống đỏ" đã sớm được ươm gieo ở đồng đất Kiến Xương và khí thế cách mạng đã sớm bùng lên ở vùng quê này để xây móng đắp nền cho Kiến Xương trở thành vùng quê cách mạng. Đó cũng chính là duyên cớ để Kiến Xương xuất hiện nhiều nhà cách mạng tiền bối sáng láng tên tuổi trong lịch sử Đảng ta. Tiêu biểu như: Nguyễn Đức Tâm, Ủy viên Trung ương Đảng các khóa IV, V, VI, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng khóa V, VI, Trưởng ban Tổ chức Trung ương; Nguyễn Khang, Ủy viên Trung ương Đảng khóa II, III, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng; Lê Thành, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng khóa III, Trưởng ban Nông nghiệp Trung ương; Nguyễn Tường Lân, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng khóa III, Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải, Phó Tư lệnh Binh đoàn 559; Nguyễn Hữu Đăng, Trưởng ban Tổ chức Ngày Độc lập (2/9/1945), Thứ trưởng Bộ Tuyên truyền, Thứ trưởng Bộ Thanh niên, tham gia sáng lập Hội Văn hóa cứu quốc; Nguyễn Văn Phiếm, Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Hoàng Thao, Thứ trưởng Bộ Công an. Các Bí thư Tỉnh ủy: Trần Đức Thịnh, Phạm Quang Lịch, Nguyễn Văn Vực, Lương Quang Chất, Phạm Bái...

Từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, trên các chặng đường chống Pháp, chống Mỹ, bảo vệ biên giới, hải đảo, truyền thống thượng võ của Kiến Xương được tỏa sáng, nhân lên. Hơn 20 người con từ miền quê này là những tướng lĩnh lực lượng vũ trang. Huyện Kiến Xương cùng hàng chục xã, hàng chục con em của huyện được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, trong đó Nguyễn Thị Chiên và Phạm Tuân là hai anh hùng đã in đậm tên tuổi trong ký ức của người Việt Nam.

Hơn nửa thế kỷ qua, trên các chặng đường dựng xây quê hương, đặc biệt là từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, truyền thống văn vật từ ngàn xưa và truyền thống yêu nước, cách mạng của Kiến Xương đã trở thành nội lực để tạo ra những sức bật mới cho sự phát triển nhanh và bền vững, đúng với ý nghĩa của tên gọi Kiến Xương (dựng xây hưng thịnh).

Nguyễn Thị Hồng Ngát là nghệ sĩ chèo, nhà thơ, nhà biên kịch nổi tiếng, nguyên Giám đốc Hãng phim truyện Việt Nam, Phó Cục trưởng Cục điện ảnh, Phó Chủ tịch thường trực Hội điện ảnh Việt Nam. Nghe tin đoàn làm phim đang thực hiện những cảnh quay tại quê hương, nơi trước đây đã quay một số cảnh cho phim “Đại thi hào Nguyễn Du với Truyện Kiều”, tôi cùng nhà văn Minh Chuyên, nhà thơ Huệ Trần, biên tập viên sách Bảo tàng hậu chiến tranh Nguyễn Tuynh, nhà quay phim Nguyễn Cận tới thăm, trò chuyện cùng các nghệ sĩ, để hiểu hơn về cuộc đời thăng trầm của danh nhân văn hóa, thi sĩ Đoàn Thị Điểm và cùng chia sẻ niềm phấn khởi, tự hào của những văn nghệ sĩ Thái Bình với các thành viên đoàn làm phim.

Đón chúng tôi vào nơi các diễn viên đang quay cảnh quan Thượng thư Lê Anh Tuấn (do NSND Trung Anh đóng) bay về trời, Hồng Ngát giới thiệu về chúng tôi với anh chị em đoàn làm phim và giới thiệu đạo diễn Nguyễn Đức Việt cùng một số diễn viên nổi tiếng như Lê Khanh, Trung Anh, Vinh Xương và diễn viên trẻ Anh Đào, người thủ vai nữ sĩ Đoàn Thị Điểm.

Qua giới thiệu của nhà biên kịch và một số tư liệu, được biết: Đoàn Thị Điểm sinh năm 1705, tại làng Giai Phạm (sau đổi thành Hiến Phạm), huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; biệt hiệu là “Hồng Hà nữ sĩ”. Thân phụ của nữ sĩ là Hương cống Đoàn Doãn Nghi, chuyên dạy học và bốc thuốc. Năm 16 tuổi, Đoàn Thị Điểm được quan Thượng thư Lê Anh Tuấn nhận làm con nuôi, đưa về kinh thành Thăng Long. Vị Thượng thư có ý định dạy cho con nuôi những kiến thức cần thiết để tiến cử vào cung nhưng Đoàn Thị Điểm kiên quyết chối từ. Tại Thăng Long, Đoàn Thị Điểm được đọc rất nhiều sách của quan Thượng thư, vì vậy kiến thức của bà được rộng mở. Đoàn Thị Điểm nổi tiếng về tài văn thơ đối đáp, là người con gái có bản lĩnh, một nữ sĩ tài hoa, hội tụ đủ công, dung, ngôn, hạnh. Nhưng chính vì sự quá hoàn hảo và xuất chúng nên đường tình duyên của bà lại muộn màng. Mãi đến năm 1743, bà mới kết duyên cùng Tiến sĩ Nguyễn Kiều. Hạnh phúc lứa đôi chưa đầy một tháng thì chồng bà đi sứ sang Trung Quốc. Ba năm ròng rã chờ chồng, bà đã nhận được bản “Chinh phụ ngâm” viết bằng chữ Hán của Đặng Trần Côn. Bà dịch thành công tác phẩm “Chinh phụ ngâm” từ chữ Hán

TỰ HÀO mảnh đất quê hương tôi

■ CAO BÁ KHOÁT
Tự Tân, Vũ Thư

Những ngày này, ê kíp thực hiện bộ phim điện ảnh “Hồng Hà nữ sĩ” đang thực hiện một số cảnh quay tại trường quay thôn Đại An, xã Tự Tân (Vũ Thư). Đây là một trong ba phim truyện điện ảnh được Cục Điện ảnh (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đặt hàng sản xuất trong 2 năm 2022 - 2023, do Nguyễn Thị Hồng Ngát làm biên kịch và giám đốc sản xuất.



Các đồng chí lãnh đạo huyện Vũ Thư và các văn nghệ sĩ thăm, động viên đoàn làm phim.

sang thơ Nôm. “Chinh phụ ngâm” của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm được xem là tác phẩm ưu tú nhất của nền thi văn trung đại Việt Nam. Và cũng chính tác phẩm này đã đưa tên tuổi nữ sĩ Đoàn Thị Điểm lên đỉnh cao trong nền văn học nước nhà.

Tại trường quay thôn Đại An, ba danh nhân văn hóa của Việt Nam là Nguyễn Du, Đặng Trần Côn, Đoàn Thị Điểm được quay nhiều cảnh. Riêng phim “Hồng Hà nữ sĩ” có cảnh Thượng thư Lê Anh Tuấn sau khi tuần tiết, hôn thiêng của ngài đã

bay vút về trời và cảnh đám cưới của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm với Tiến sĩ Nguyễn Kiều.

Để có được những cảnh quay đúng như kịch bản, giám đốc sản xuất cùng các họa sĩ dựng cảnh phải mất rất nhiều thời gian, sức lực để dựng nên những nếp nhà, gian bếp, lều tranh tre vách đất, giếng hệ cảnh nông thôn nghèo đói thuở xa xưa. Một cái chợ xép với dăm ba túp lều mái lợp tranh, cột tre xiêu vẹo, những con đường đất ngoằn ngoèo... Ở Tự Tân còn một khoảnh đất toàn dâm hoang, cây cối

cần cỗi, già nua, đặc biệt nơi này không có một tòa nhà hiện đại, không có những cột điện, dây điện chằng chịt như mạng nhện nên đã đáp ứng tốt yêu cầu kịch bản.

Khi các diễn viên đang hóa trang để quay cảnh đám cưới thì đoàn đại biểu lãnh đạo huyện Vũ Thư đến thăm tặng quà đoàn làm phim. Hồng Ngát kể cho mọi người nghe về mối quan tâm của lãnh đạo xã Tự Tân, lòng mến mộ và sự giúp đỡ thịnh tình của nhân dân thôn Đại An. Tình cảm của nhân dân địa phương với anh chị em trong đoàn làm phim thật mặn nồng, ấm áp. Chủ tịch UBND huyện Phạm Thị Như Phong đề xuất với nhà biên kịch Hồng Ngát: Khi đoàn làm phim hoàn thành các cảnh quay tại Vũ Thư, bàn giao lại trường quay cho huyện, huyện sẽ đầu tư, tu bổ và biến nơi đây thành điểm du lịch. Chúng tôi rất phấn khởi với đề xuất của đồng chí Chủ tịch UBND huyện, bởi qua cầu Tân Đệ, rẽ theo hướng tay phải, điểm du lịch bắt đầu là đình, đền Bồng Điền (Tân Lập) thờ nữ tướng Quế Hoa, cạnh đó là làng vườn du lịch sinh thái Thuận Vy (Bách Thuận), tiếp đến là trường quay Đại An, theo đề đi tiếp là nhà thờ thủ lĩnh Hoàng Công Chất, từ đường Tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền, di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chùa Keo, di tích làng Cọi Khê, nơi thành lập chi bộ Đảng Thư - Vũ, một trong sáu chi bộ đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Thái Bình...

Ai cũng tự hào về quê hương yêu dấu của mình. Riêng tôi càng tự hào hơn vì ở ngay làng quê của tôi có một trường quay phim, một điểm du lịch thu hút nhiều khách đến tham quan. Theo Chủ tịch UBND huyện Phạm Thị Như Phong, huyện sẽ đầu tư kinh phí để bảo vệ những ngôi nhà, trồng sen trong các khu đầm, để nơi đây thực sự trở thành điểm du lịch đầy thi vị của huyện Vũ Thư.



Một góc phim trường tại xã Tự Tân (Vũ Thư).

Ảnh: HÀ PHƯƠNG



NHỚ VÀ QUÊN - CÁCH PHÒNG BỆNH QUÊN

(Tiếp theo và hết)

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**



Ảnh minh họa

- b) Thường xuyên luyện trí nhớ:
Khi nào mà bạn đã cảm thấy trí nhớ có vấn đề, tức là bạn hay quên rồi, thì cần phải tập luyện trí nhớ bằng cách:
- Nhớ lại và đọc nhầm lại bảng cửu chương, các phép toán cộng trừ nhân chia chính xác.
- Nhớ lại và ôn lại tên các con cháu trong gia đình, trong dòng họ, nhà nào có những ai, tên là gì? Rồi nhớ lại tên của những đồng nghiệp...
- Thực sự buồn nếu như người thân của ta không còn nhớ ta là ai nữa, phải không các bạn?
- c) Duy trì chế độ tập luyện phù hợp:
Ngoài các loại hình thể dục thể thao ưa thích tùy theo từng người, thì tập thiền và yoga sẽ đóng góp tích cực cho tăng cường trí nhớ.
- d) Duy trì chế độ ăn uống điều độ, hợp lý, cũng nên bổ sung các loại thuốc như hoạt huyết dưỡng não, vitamin tổng hợp... cần dùng theo hướng dẫn sử dụng được và lời khuyên bác sĩ.
- e) Nếu có các bệnh mãn tính như tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch... cần điều trị tốt các bệnh nền đó.
- g) Khám bệnh khi bệnh nhân có dấu hiệu hay quên và giảm trí nhớ, người nhà cần đưa đi khám và tư vấn bác sĩ sớm, vì có khoảng 50% số người hay quên như

vậy, sau 3 năm sẽ chuyển thành bệnh sa sút trí tuệ.
2) Chữa bệnh giảm trí nhớ, sa sút trí tuệ:
Hiện nay, chưa có phương pháp nào điều trị khỏi hẳn bệnh hay quên, sa sút trí tuệ. Tuy nhiên, khi sử dụng các thuốc chữa bệnh, cần phải có chỉ định cụ thể của bác sĩ chuyên khoa mà không được tùy ý sử dụng, vì thuốc có khá nhiều tác dụng phụ. Cần nhớ rằng vấn đề chăm sóc

người bệnh có vai trò quan trọng hơn cả.
- Ăn uống: vì sự an toàn, không cho người bệnh liên can đến nấu nướng. Nhắc nhở giờ ăn, dọn từng món để người bệnh không bị bối rối khi lựa chọn món ăn. Đôi khi họ chỉ thích ăn một món, nên xen kẽ món ăn để tránh suy dinh dưỡng. Nếu họ quên cách dùng thìa, thìa có thể cầm tay. Cho ăn nhiều bữa nhỏ trong ngày vì họ có thể không chịu ngồi yên một chỗ trong bữa ăn.

- Sinh hoạt: khuyến khích họ hoạt động ban ngày, hạn chế ngủ ngày. Không nên cho uống nhiều nước về đêm.
- Dùng thuốc: để xa tầm tay người bệnh và cất kỹ, trực tiếp cho họ uống thuốc đúng giờ, đúng liều. Nếu người bệnh không chịu uống thuốc nên nghiền nhỏ pha với nước, đôi khi phải dỗ dành như với trẻ em.
- Trang phục: chọn áo quần rộng rãi, thoải mái, đơn giản, ít nút. Nếu họ chỉ thích một bộ nào đó thì nên mua nhiều bộ y hệt như vậy cho họ mặc.
- Vệ sinh tắm rửa: khi tắm đôi khi họ nghịch giỡn như trẻ con hoặc không chịu tắm, cần kiên nhẫn, có thể khuyến khích họ tự tắm, tôn trọng sự riêng tư. Phòng tắm có tay vịn, ghế, nên nên có lót cao su. Kiểm tra nước nóng lạnh vừa đủ.
- Tinh thần: theo thời gian bệnh diễn tiến nặng hơn, tính tình thay đổi dễ cáu gắt, bướng bỉnh, khó chịu, nghi ngờ. Cần nhẹ nhàng an ủi với lời nói ngắn gọn dễ hiểu. Một cái ôm hôn, vỗ vai nhẹ, một nụ cười để họ cảm thấy được yêu thương.
- Quản lý: để không đi lang thang cần dùng khóa cổng có chìa. Cho đeo vòng có tên, địa chỉ, số điện thoại người thân. Có thể nhờ hàng xóm để ý và thông báo giùm khi người bệnh ra khỏi nhà.
- Phòng ở: cần đầy đủ ánh sáng, ít đồ đạc, đồ dùng trong nhà cần sắp xếp gọn gàng. Treo những hình ảnh vui vẻ ngày xưa để kích thích trí nhớ.
- Thăm hỏi và chia sẻ: người thân hoặc con cháu nên tới thăm hỏi thường ngày, nên cho trẻ nhỏ đến chơi thăm hỏi tạo bầu không khí vui vẻ.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Cao Bá Khoát (Vũ Thu); Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Tạ Xuân Sinh (Hung Hà); Công Liêm (thành phố Thái Bình); Tô Tuấn Dũng (Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Lê Lan, Đào Hiền, Ngọc Trìu (Đài TTTT Thái Thụy); Nguyễn Hoàng (Đài TTTT Tiên Hải); Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Kim Anh, Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thu); Hoàng Linh - Hồng Quang (Đài TTTT Đông Hưng); Lê Thị Xuyên, Lê Hứa Huyền Trân, Nguyễn Đình Thu (Bình Định); Lê Thị Ngọc Nữ (Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Quang Hợp (Hà Nam); Vũ Kim Liên (Phú Thọ); Nguyễn Xuân Mẫn (Đắk Lắk)...

Trong tuần, Tòa soạn nhận được nhiều tin, bài cộng tác chủ đề ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch và kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), tiêu biểu như CTV Nguyễn Xuân Mẫn có 3 bài thơ: "Về bên đền Giếng"; "Hương về đất Tổ";

"Về Đền Hùng"; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có thơ "Cội nguồn" nói lên nỗi niềm những người con phương Nam hướng về ngày Giỗ Tổ: "Nơi phương Nam xa miền Phú Thọ/Đền Vua Hùng vẫn có nơi đây/Ngày ngày hương khói quện mây/Tháng ba Giỗ Tổ sum vầy cháu con...". CTV Nguyễn Đình Thu có thơ "Nỗi nhớ tháng tư"; CTV Trần Quang Hợp có bài "Nhớ về ngày 30 tháng 4"; CTV Phạm Ngọc Yên có thơ "Chiến thắng 30 tháng 4 năm 1975". CTV Lê Lan, Ngọc Trìu có phóng sự truyền hình "Gặp gỡ những người lính từng tham gia giải phóng Sài Gòn". Theo phóng sự, Hội CCB thị trấn Diêm Điền hiện có 1.060 hội viên, thì có 558 đồng chí đã tham gia chiến dịch giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Các đồng chí cũng là điển hình tiêu biểu giữ vững truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tích cực đóng góp xây dựng các phong trào địa phương cũng như xây dựng Hội vững mạnh...

Trong tuần, các CTV trong tỉnh cũng kịp thời gửi về Tòa soạn nhiều tin, bài thời sự khác, tiêu biểu như: Bài "Tuổi trẻ huyện Kiến Xương tích cực tham gia cuộc thi tìm hiểu Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ

XII và 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam" - CTV Thanh Huyền; phóng sự truyền hình "Thái Thụy quyết liệt các biện pháp chống khai thác thủy sản bất hợp pháp", "Thái Thụy nuôi thả thủy sản vụ đầu năm" - CTV Lê Lan, Đào Hiền; bài "Phòng cháy, chữa cháy tại làng nghề truyền thống" - CTV Bình Vân; bài "Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tổ chức "nghiệm thu" việc báo cáo án hình sự bằng "sơ đồ tư duy" - CTV Tô Tuấn Dũng; bài "Hành trình thứ 2 của những chiếc lớp xe" - CTV Phạm Dung...

Gương sản xuất, kinh doanh giỏi, tiêu biểu CTV Trúc Lành có bài "Nâng cao thu nhập từ đổi mới tư duy của người nông dân Hưng Hà". Bài viết về sự mạnh dạn, dám nghĩ dám làm, đổi mới tư duy trong lao động sản xuất của nhiều nông dân ở Hưng Hà. Từ sản xuất nhỏ lẻ chuyển sang quy vùng những cánh đồng mẫu lớn, chuyển từ cấy lúa kém hiệu quả sang trồng rau màu mang lại thu nhập cao... CTV Kim Anh có bài "Chị Vũ Thu Hoàng khởi nghiệp thành công từ nghề may". Bài viết về sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, nhạy bén của chị Vũ Thu Hoàng, tổ dân phố An Bình, thị trấn Vũ Thu. Chị Hoàng đã khởi nghiệp thành công từ nghề may, đem lại nguồn thu nhập hàng trăm triệu đồng cho gia đình và tạo việc làm thường xuyên cho nhiều phụ nữ ở địa phương...

Chuyên mục "Người Thái Bình - đất Thái Bình", CTV Ngọc Tuyên có thơ "Một lần thăm quê". CTV Nguyễn Thanh có bài "Chuyện ngoài chính sử về một ông nghề"; bài viết về những câu chuyện ngoài chính sử của ông nghề Nguyễn Bá Dương (1740 - 1785), quê làng Nguyễn Xá, nay là xã Nguyễn Xá (Đông Hưng) là một trong những trường hợp có nhiều giai thoại lưu truyền, trong đó có những chuyện đã được Vũ Phương Đề chép trong sách "Công dư tiếp ký" hoặc Thành Thăng đã chép trong "Giai thoại văn chương Thái Bình"...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

Một trong những nét đặc sắc của triều Trần, một vương triều với nhiều võ công hiển hách, có những đóng góp quan trọng về văn hiến trong tiến trình phát triển của dân tộc Việt Nam là việc xuất hiện những vị tướng văn võ song toàn ở mọi tầng lớp, mà người tiêu biểu nhất là Thượng tướng quân Phạm Ngũ Lão, một danh tướng xuất thân từ tầng lớp nông dân. Bài thơ của danh tướng Phạm Ngũ Lão được khắc trên cuốn thư treo trang trọng tại cung đệ Nhị đền Đồng Bằng theo thể "thất ngôn tứ tuyệt", nội dung như sau: "Xuân nhật tảo di hoa ảnh mộng/ Thu phong viễn tống hạc thanh lai/ Lưu quang điện hạ thiên từng thụ/ Quả thịnh thân tiên nhất thủ tài". Những câu thơ bất hủ của tướng quân Điện súy Phạm Ngũ Lão có thể suy đoán rằng Đào Động ngoài địa danh là "Lý triều tứ cố cảnh" còn là địa bàn quân sự quan trọng của nhà Trần mà có thể cuộc chiến chống Nguyên Mông lần thứ hai, thứ ba (1285 - 1288) liệt oanh với những chiến công vang dội của quân dân Đại Việt khiến quân giặc bạo tàn Nguyên Mông khiếp vía, kinh hồn.

Sử gia Phan Huy Chú trong "Lịch triều Hiến chương loại chí", phân ghi chép và bàn về các vị tướng tài giỏi đã tôn vinh 16 vị tướng từ thời Lý đến thời Lê sơ, riêng triều Trần có 4 người là Trần Quốc Tuấn, Trần Nhật Duật, Trần Khánh Dư và Phạm Ngũ Lão. Theo các nguồn khảo luận, tướng quân Phạm Ngũ Lão sinh năm Ất Mão (1255) tại làng Phù Ủng (nay thuộc huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên) đúng vào lúc vương triều Trần đang động viên sức dân cả nước chuẩn bị cho cuộc chiến đấu chống giặc Nguyên Mông lần thứ hai. Ông cùng tuổi với Thượng tướng, Thái sư Trần Nhật Duật, hoàng tử thứ 6 của vua Trần Thái Tông, chú ruột vua Trần Nhân Tông, cũng là một danh tướng quân kiệt xuất của vương triều. Phạm Ngũ Lão thoát tiên là gia tướng của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, một vị thánh tướng của dân tộc Việt Nam và thế giới. Chính những ngày tháng được rèn cặp dưới trướng Quốc công đã giúp ông trưởng thành toàn diện, phát huy sở trường văn võ của mình để sau này trở thành vị tướng tài năng kiệt xuất. Truyền ngôn, Hưng Đạo Vương có việc quân qua vùng đất Phù Ủng, Ngũ Lão đang ngồi đan sọt ngoài đường mãi nghĩ không biết quan quân trảy đến, một người lính dẹp đường quát mãi anh thanh niên vẫn cứ trầm tư bèn dùng giáo xuyên vào đùi kẻ cản đường, máu chảy đầm đìa, Hưng Đạo Vương lấy làm lạ liền xuống voi tiến lại phía chàng trai hỏi đầu đuôi sự việc. Phạm Ngũ Lão tâu với Hưng Đạo Vương về việc mãi suy nghĩ chuyện ở làng có người tên Bùi Công Tiến đỗ tiến sĩ, tổ chức ăn mừng, cả làng kéo đến, riêng Ngũ Lão thì không. Người mẹ hỏi con tại sao không đến, Ngũ Lão thưa với mẹ: "Chỉ làm trai phải lập công danh rạng rỡ non sông mà con chưa lập được bằng người, đi mừng người ta nhục lắm". Cảm kích ý chí của chàng trai, Hưng Đạo Vương thu nạp Phạm Ngũ Lão vào đội quân tinh nhuệ, sau đó không lâu, Phạm Ngũ Lão trở thành danh tướng của Hưng Đạo Vương. Không những thế, Phạm Ngũ Lão còn được Hưng Đạo Đại Vương gả con gái cho. Điều này rất hiếm xảy ra trong vương triều Trần. Để làm được điều đó một cách thuận tình đạt lý, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn đã phải giáng con gái Anh Nguyên xuống làm con nuôi. Chỉ riêng điều đó đã thấy sự nhìn xa trông rộng, phát hiện và trọng dụng hiền tài của Hưng Đạo Vương. Điều đó cũng khẳng định sự tiến bộ vượt bậc trong thuật dùng người hiền xuất thân từ tầng lớp bình dân đồng thời cho thấy cách chiêu mộ hiền tài phong phú của vương triều Trần là phát

TỨ CỐ CỐ DANH

■ QUANG VIỆN

Người dân làng Đào Động, xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ vẫn còn lưu truyền những câu chuyện về quê quán, danh tài, đức độ của tướng quân Điện súy Phạm Ngũ Lão. Những địa danh từng gắn với việc đồn trú của ông như đống Lá Cờ, đống Tiên Hinh, đường Voi Phục, đống Sành, đường Mũi Gươm... tất cả đều nằm dọc sông Đồng Bằng (một nhánh bắt nguồn từ sông Đào Động chảy về Hê, Thụy Ninh nay). Đông các Đại học sĩ thượng thư bộ Lại Nguyễn Bính ghi rằng: Trần Hưng Đạo đã vào vãng cảnh đền vua cha Bát Hải (đền Đồng Bằng) và tướng quân Điện súy Phạm Ngũ Lão có đề thơ lưu bút tại đền.



Vật cầu - môn thể thao truyền thống trong lễ hội làng Hét, xã Thái Thượng (Thái Thụy) tưởng nhớ danh tướng Phạm Ngũ Lão.

Trong những cuộc lui binh chiến lược về lộ Long Hưng (Hưng Hà), lộ An Tiêm (nay là huyện Thái Thụy) có ý nghĩa sống còn, Phạm Ngũ Lão đã bộc lộ là một tướng tài kiệt xuất. Khi chiến sự với quân Nguyên Mông tiếp tục bất lợi, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn phải phò hai vua bỏ Thăng Long lui về miền duyên hải Long Hưng, Thiên Trường... Cũng lúc ấy, đạo quân của Toa Đô từ Chiêm Thành đánh ra phía Bắc, phá vỡ ải Nghệ An đang tràn ra Thanh Hóa khiến cục diện chiến tranh thập phần nguy ngập với quân ta. Lúc đó, theo mệnh lệnh của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, Phạm Ngũ Lão lập tức đi tiên phong trong đội quân của Thượng tướng Trần Quang Khải tác chiến trên mặt trận mới chống nhau với nguyên soái Toa Đô, một tướng tài lão luyện của quân Nguyên Mông và cuối cùng Toa Đô, Ô Mã Nhi, Phàn Tiếp... cùng vạn hộ quân Nguyên Mông đã bị bắt sống, đem về tế yết tại lăng mộ tổ vua Trần ở Long Hưng ngày khai hoàn.

huy sức mạnh toàn dân để phát huy sĩ khí cả nước trong trị quốc và đánh giặc. Với tài năng thiên bẩm và chí hướng đúng đắn của mình, lại được đích thân Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn rèn cặp, Phạm Ngũ Lão mau chóng trở thành một trong những vị tướng xuất sắc nhất trong hai lần đánh tan giặc xâm lược Nguyên Mông. Sau này, khi phò tá ba đời vua Trần ông đã lập chiến công hiển hách, nhiều lần đánh dẹp quân Ai Lao và quân Chiêm

Thành cũng như các tù trưởng phản loạn nơi biên giới. Tháng 9 năm 1284, để đối phó với tình hình căng thẳng từ sức ép chiêu hàng của triều đình nhà Nguyên và sự lung lay giữa đánh hay hòa của nội bộ triều Trần, Trần Quốc Tuấn cho tổng duyệt các quân tại Đông Bộ Đầu để nâng cao sĩ khí toàn quân, củng cố tinh thần chiến đấu của các vua Trần. Trong cuộc đại duyệt ấy, Trần Quốc Tuấn đã cất cử bố phòng và điều những tướng tài giỏi

nhất lên các mặt trận quân sự quan trọng, Phạm Ngũ Lão được giao trọng trách bố trí quân đội bảo vệ vùng biên giới Đông Bắc, Thượng tướng Thái sư Trần Nhật Duật bảo vệ vùng biên giới Tây Bắc cho thấy sự tin cậy tuyệt đối của Trần Quốc Tuấn cũng như các vua Trần vào vị tướng trẻ không cùng dòng tộc Phạm Ngũ Lão, khi ấy mới tròn 30 tuổi.

Được Hưng Đạo Vương giao trọng trách phòng thủ hướng chính diện đối mặt với quân Nguyên Mông hung bạo mà tập đoàn quân Thoát thế tiến công ồ ạt như triều dâng thác đổ, chống lại đội quân xâm lược hùng mạnh, quân ta "thất lợi" và liên tiếp phải lui binh chiến thuật, bảo toàn lực lượng chờ thời cơ phản kích. Phạm Ngũ Lão đã bố phòng ở các cửa ải chặn giặc, cùng dân binh đánh những trận đầu tiên khi chúng xâm phạm vào đất đai Tổ quốc, khôn khéo từng bước lui binh theo ý đồ chiến lược đã định. Khi được Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn tin tưởng, Phạm Ngũ Lão đã tận hiến tài năng quân sự của mình trong chiến cuộc lui binh thần diệu sau khi hết sức quả cảm đánh giặc tại các cửa ải Nội Bàng, Chi Lăng... và theo kế sách lui binh thành công, trong đó địa bàn xã Thụy Hồng, huyện Thái Thụy nay. Sau chiến thắng Hàm Tử quan trọng đập tan đội hải thuyền hùng hậu của nguyên soái Toa Đô, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn quyết định tập kích Chương Dương. Tướng quân Phạm Ngũ Lão lĩnh án tiên phong dưới sự chỉ huy trực tiếp của Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải sử dụng đường thủy từ Long Hưng tiến đánh Chương Dương, nơi tập trung phân lớn thủy quân và kỵ binh địch.



MÃY SUY NGHĨ VỀ VĂN HÓA ĐỌC

■ NGUYỄN VĂN HÁN
Cựu chiến binh thành phố Thái Bình

Theo các nhà nghiên cứu về văn hóa, văn hóa đọc là hoạt động của con người thông qua đọc sách, báo, tài liệu để tiếp cận thông tin, tri thức một cách chính xác và khoa học. Hiểu theo một cách đơn giản thì văn hóa đọc là thái độ của cá nhân đối với tri thức sách vở. Văn hóa đọc góp phần to lớn vào việc bồi dưỡng năng cao kiến thức, hình thành và phát triển nhân cách con người.

Mục đích cuối cùng của phát triển văn hóa đọc là phát triển thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc cho mọi thành viên trong xã hội. Nhưng yếu tố quan trọng và quyết định để đi được đến đích cuối cùng đó chính là cách ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc lành mạnh của các quan chức và cơ quan quản lý nhà nước. Một số nhà nghiên cứu còn khẳng định 10 lợi ích của văn hóa đọc, trong đó có những lợi ích rất quan trọng đó là: làm giàu kiến thức; vốn từ ngữ được mở rộng, khả năng thuyết trình được nâng cao; tăng cường kỹ năng tư duy, phân tích, nhận xét đánh giá; kỹ năng viết tốt hơn... Đọc sách, báo vốn là thế mạnh của chính nó. Một cách thường thức văn hóa sang trọng, có chiều sâu là cách tốt nhất để làm giàu tri thức và ngôn từ của con người. Đi liền với đọc sách là những thuộc tính suy ngẫm, so sánh, tìm tòi tra cứu; là cơ sở hữu ích cho việc điều chỉnh hành vi và cách ứng xử của con người phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.

Sinh thời Bác Hồ từng căn dặn: Bất luận làm việc gì cũng phải đọc. Người mới học chữ cần đọc để không mù lại, người làm công an cần đọc để nắm tình hình. Những người làm công việc chuyên môn cần phải đọc để nâng cao trình độ. Người làm quản lý, lãnh đạo phải đọc để quản lý lãnh đạo tốt hơn. Làm nhà báo, nhà văn lại càng phải đọc. Dù bận trăm công nghìn việc nhưng Bác vẫn dành một thời lượng thích hợp để nắm bắt thông tin tổng hợp qua sách báo. Theo nhiều tài liệu được công bố, mỗi ngày Bác đọc chừng 25 tờ báo trong nước và quốc tế. Người còn ghi tóm tắt những thông tin vào cuốn sổ nhỏ, hoặc cho cắt dán những bài cần thiết để làm tư liệu.

Trước đây, sách là con đường lớn nhất để con người tiếp nhận thông tin, văn hóa và tri thức. Vào những năm 60 của thế kỷ trước, tại nhiều hiệu sách và ở những nơi công cộng thường xuất hiện những bức tranh cổ động về văn hóa đọc có kèm theo câu nói của các lãnh tụ như: Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì không có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản; Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau, học nhân dân... hoặc bằng các câu văn vần như: Chim không có cánh sao bay/Người không đọc sách biết ngày nào khôn... để cổ vũ động viên mọi người tham gia đọc sách, báo. Việc đọc sách, báo đã trở thành phổ biến trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thời đó, báo ngày, báo tuần còn hạn chế, tại các

bảng tin ở những nơi công cộng, nhà chức trách thường dán các báo: Nhân Dân, Quân đội nhân dân, báo ngành, báo địa phương để người dân có cơ hội được tiếp cận những thông tin trong nước và quốc tế. Trên bàn làm việc của cán bộ, công chức nhà nước và lực lượng vũ trang, ngoài tài liệu chuyên môn còn có cả sách về chính trị, văn học, lịch sử, sách người tốt việc tốt... để tranh thủ đọc nhằm nâng cao kiến thức toàn diện, đồng thời cũng là thú vui thư giãn sau những lúc làm việc căng thẳng.

Từ khi các phương tiện nghe, nhìn xuất hiện và tỏ ra có nhiều ưu thế hơn, hấp dẫn hơn đang có xu hướng cạnh tranh lấn át văn hóa đọc. Một bộ phận người dân nhất là thanh thiếu niên thích

khám phá những thông tin khác lạ, giật gân nhằm thỏa mãn sự tò mò, hiếu kỳ đã bị cuốn hút vào những trang thông tin điện tử, mạng xã hội rất ít hữu ích cho cuộc sống thậm chí tiêu cực, xấu độc. Từ đó làm nhận thức sai lệch, dẫn đến lệch chuẩn trong hành vi ứng xử và phát triển nhân cách con người.

Thực tế hiện nay không ít cán bộ, công chức có biểu hiện ngại đọc sách, báo kể cả sách chính trị. Cá biệt, có cán bộ được cấp đến ba, bốn tờ báo ngày, gồm báo Đảng, báo ngành, báo địa phương nhưng vẫn có hiện tượng: “Nhìn tập báo còn nguyên nếp gấp, là biết ngay anh chẳng đọc bao giờ”. Lý do thì nhiều và xem ra cũng có phần có lý. Nhưng có một thực tế, nếu không thường xuyên đọc sách, báo thì không cập nhật kiến thức toàn diện về mọi mặt của đời sống xã hội, không có lượng “thông tin có dư, thông tin nén chặt” thì rất khó có sự sáng tạo, quyết đoán trong xử lý công việc.

Vậy làm thế nào để khôi phục và chấn hưng văn hóa đọc? Làm thế nào để văn hóa đọc giữ vai trò chủ đạo vốn có trong việc truyền bá và tiếp thu tri thức một cách sâu sắc hệ thống mà văn hóa nghe, nhìn tuy có thế mạnh trong việc thông tin và giải trí nhưng không thể có được, là câu hỏi lớn đối với các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý về văn hóa và của mọi cán bộ, đảng viên.

Kỷ niệm 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam và nhân ngày Sách và văn hóa đọc Việt Nam (21/4), thiết nghĩ cần tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, triển khai thực hiện nghiêm túc Thông báo kết luận số 173-TB/TW, ngày 6/4/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 1862/QĐ-TTg, ngày 4/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; theo đó yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên và các cấp ủy thực hiện nghiêm túc việc mua, đọc và làm theo báo Đảng, có hình thức phù hợp để sử dụng hiệu quả các tài liệu, báo chí của Đảng. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sách, báo đối với việc nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người; khuyến khích và phát triển rộng rãi phong trào đọc sách trong nhân dân; hình thành thói quen đọc sách, báo trong từng gia đình, trường học, cơ quan tổ chức và cả cộng đồng.

Khép lại bài viết này, xin được nhắc lại lời nhắn gửi của nhà bác học Lê Quý Đôn về việc đọc sách được lưu truyền đến ngày nay: “Dầu có bạc vàng trăm vạn lạng, không bằng sử sách một vài pho”.

